TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 178/2018/DS-ST
Ngày: 31 - 7 - 2018
V/v "Tranh chấp hợp đồng dân sự - **Vay tài sản**"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Chiến

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Công Sết

2. Ông Võ Thái Quân

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Quốc Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa***: Ông Lê Hữu Đức - Kiểm sát viên

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 334/2017/TLST - DS ngày 22 tháng 12 năm 2017, về "Tranh chấp hợp đồng dân sự - vay tài sản". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2018/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Mai Thanh D**, sinh năm 1965.

Nơi cư trú: Tổ 4, ấp Cái T, thị trấn Phú M, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn*: Bà **Nguyễn Thị Bích Th**, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Tổ 8 đường Nguyễn Hữu C, ấp Trung Th, thị trấn Phú M, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

(Ông D có mặt, bà Th vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Căn cứ đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải ông Mai Thanh D trình bày: Do chỗ quen biết nên bà Nguyễn Thị Bích Th có hỏi vay của ông 2 lần cụ thể như sau:

- Ngày 09/01/2017 vay 100.000.000 đồng

- Ngày 30/7/2017 vay 60.000.000 đồng

Tổng cộng 02 lần vay là 160.000.000 đồng, lãi thỏa thuận là 4%/tháng. Trong các lần vay bà Th đều có làm biên nhận nợ và ký tên, sau khi vay chị Th trả lãi được 6 lần của biên nhận 100.000.000đ, từ đó đến nay không trả vốn không trả lãi. Nay ông yêu cầu bà Nguyễn Thị Bích Th phải trả cho ông số tiền vay 2 lần là 160.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi từ khi vay.

* Bà Nguyễn Thị Bích Th vắng mặt từ khi thụ lý vụ án nên không có lời trình bày.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật, tuy nhiên bà Th được tống đạt triệu tập hợp lệ nhiều lần từ khi thụ lý đến khi xét xử, nhưng bà vắng mặt là chấp hành pháp luật chưa nghiêm.

- Về nội dung: qua ý kiến trình bày của nguyên đơn, căn cứ vào các tài liệu Tòa án thu thập chứng cứ, Tòa án thông báo công khai các chứng cứ về 2 biên nhận vay tiền của bà Th, nhưng bà Th không đến coi như từ bỏ quyền lợi của mình. Mặt khác các biên nhận gốc này cũng được Tòa án trưng cầu giám định để xác định có phải do bà Nguyễn Thị Bích Th viết ký tên ghi họ tên không, kết quả được Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh An Giang kết luận chữ ký và chữ viết họ tên trên hai biên nhận do ông D cung cấp là do bà Th ký và viết họ tên. Do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ đề nghị HĐXX xem xét, tuy nhiên tại phiên tòa ông D chỉ yêu cầu nhận lại vốn vay cũng phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe Kiểm sát viên phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng và nội dung giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Bích Th vắng mặt từ khi thụ lý vụ án, đã được tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng, việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự và hiện nay bà Th cư trú ấp Trung Th, TT Phú M, huyện Phú T, tỉnh An Giang, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Phú Tân theo khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2]Về nội dung: Ông D cho bà Nguyễn Thị Bích Th vay 2 lần tổng cộng 160.000.000đ, khi nhận tiền bà Th làm biên nhận và ký tên, sau khi vay bà không thực hiện nghĩa vụ của người vay trả lãi và trả vốn khi ông D có yêu cầu, do đó đã phát sinh quyền và nghĩa vụ của Hợp đồng vay tài sản được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự, vì vậy ông D khởi kiện đòi vốn vay và lãi là có căn cứ phù hợp với Điều 466 và 468 Bộ luật dân sự.

Xét chứng cứ trong hồ sơ, căn cứ kết quả hỏi công khai tại phiên tòa thể hiện: Tòa án thông báo công khai các chứng cứ về 2 biên nhận vay tiền của bà Th, nhưng bà Th không đến coi như từ bỏ quyền lợi của mình. Mặt khác các biên nhận gốc này cũng được Tòa án trưng cầu giám định để xác định có phải do bà Nguyễn Thị Bích Th viết ký tên ghi họ tên không, kết quả được Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh An Giang kết luận số 167/KLGT –PC54 ngày 21/4/2018 thì chữ ký và chữ viết họ tên trên hai biên nhận do ông D cung cấp là do bà Th ký và viết họ tên, vì vậy đã đủ cơ sở buộc bà Nguyễn Thị Bích Th phải trả cho ông Mai Thanh D vốn vay là 160.000.000đ và lãi, về lãi suất các bên thỏa thuận 4%/tháng là cao so với pháp luật quy định, nên cần điều chỉnh cho phù hợp, tại phiên tòa ông D chỉ yêu cầu nhận lại vốn vay tạo điều kiện cho bà Th trả nợ cũng phù hợp nên được chấp nhận. Như bà Th phải trả cho ông D vốn vay là 160.000.000đ

[3] Chi phí tố tụng: Chi phí giám định 5.000.000đ do ông D tạm nộp, kết quả giám định phù hợp với yêu cầu của ông D nên ông không phải chịu mà bà Th phải chịu số tiền này, nên bà Th phải hoàn trả cho ông D chi phí này.

[4] Về án phí: Do bà Th phải trả cho ông D vốn vay là 160.000.000đ nên bà phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 161, Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 và Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Mai Thanh D đối với bà Nguyễn Thị Bích Th về " Tranh chấp hợp đồng dân sự - Vay tài sản".

- Buộc bà Nguyễn Thị Bích Th phải trả cho ông Mai Thanh D số tiền vốn vay là 160.000.000đ (Một trăm sáu mươi triệu đồng).

- Chi phí tố tụng: bà Nguyễn Thị Bích Th phải trả cho ông Mai Thanh D chi phí giám định là 5.000.000đ (Năm triệu đồng)

- Án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị Bích Th phải chịu 8.000.000đ án phí dân sự, ông Mai Thanh D không phải chịu án phí. Hoàn trả cho ông Mai Thanh D 4.000.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0016460 ngày 21/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân.

- Kể từ ngày ông Mai Thanh D có đơn yêu cầu thi hành án, mà bà Nguyễn Thị Bích Th không thi hành dứt điểm số tiền vay nêu trên, thì còn phải trả thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ Luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà Nguyễn Thị Bích Th được quyền kháng cáo kể từ ngày tống đạt hoặc niêm yết bản sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Bùi Văn Chiến

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.
- Lưu TA